

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 05-01-2022  
V/v tranh chấp về thay đổi người  
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Mạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Phi Hùng
2. Ông Đặng Công Thắng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Linh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng:** Bà Võ Hồng Thắng  
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 05 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021 về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2021/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Hồ Xuân N, sinh năm 1964; Địa chỉ: Cộng hòa Séc; Địa chỉ tại Việt Nam: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

2. *Bị đơn:* Bà Phạm Thị My M, sinh năm 1990; Nơi ĐKKHKT: Thôn D, xã E, huyện G, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: chung cư H, số 16 đường K, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện ngày 07/4/2021, đơn khởi kiện bổ sung ngày 22/4/2021, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Hồ Xuân N trình bày:*

Tôi và bà Phạm Thị My M đăng ký kết hôn vào năm 2010, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng. Chúng tôi hiện đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương

sự số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng. Tại Quyết định trên, chúng tôi đã thỏa thuận giao cả 03 con chung của tôi và bà M là Hồ Ngọc H, sinh ngày 30/9/2021; Hồ Huy H, sinh ngày 17/8/2013 và Hồ Ngọc H1, sinh ngày 14/11/2018 cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng, tôi không cấp dưỡng nuôi con.

Tuy nhiên, hiện nay bà M không đủ điều kiện để có thể nuôi dưỡng cả 03 người con chung bởi vì bà M không có việc làm, không có thu nhập ổn định, không có nhà nên phải ở chung với bà ngoại; có thể hiện tại bà M có tài chính để nuôi con nhưng tương lai thì không đảm bảo; bản thân bà M còn trẻ, thường xuyên đi sớm về khuya. Hiện bà M đã có người đàn ông khác, sinh hoạt chung trong gia đình nên ảnh hưởng đến tâm lý của các con. Mọi công việc chăm con đều giao tất cả cho người giúp việc gia đình, không trực tiếp chở con đi học. Bà M có lối sống buông thả, cách dạy con không đúng mực, đánh đập, hăm dọa, chửi bới đuổi các con ra khỏi nhà. Những việc làm của bà M làm ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý của các con. Do đó, quyền lợi về mọi mặt của con đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Bản thân tôi và cả các con đều đã có thể định cư tại Cộng hòa Séc, công việc và thu nhập ổn định, hoàn toàn đủ điều kiện để nuôi con về mọi mặt. Cứ 05 năm thì các con phải làm thủ tục gia hạn thẻ định cư, nếu các con ở với bà M, bà M không đồng ý cho các con đến Cộng hòa Séc để làm thủ tục gia hạn thì sẽ ảnh hưởng rất lớn đến quyền lợi cư trú của các cháu ở Cộng hòa Séc. Do đó, tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cụ thể: Giao 02 con gồm Hồ Ngọc H, sinh ngày 30/9/2011 và Hồ Huy H, sinh ngày 17/8/2013 cho tôi trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi; bà M tiếp tục trực tiếp nuôi con Hồ Ngọc H1, sinh ngày 14/11/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

*Tại đơn phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn bà Phạm Thị My M trình bày:*

Hiện nay tôi trực tiếp nuôi dưỡng cả ba người con chung của tôi và ông Hồ Xuân N theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng. Nay ông N khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì tôi không đồng ý, đề nghị Tòa án giải quyết không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông N, bởi các lý do sau:

Hiện tại cả 03 con đều đang sinh sống và học tập tốt, nếu phải chia cắt các con thì sẽ ảnh hưởng rất lớn đến tâm lý của các cháu do các cháu tuổi còn quá nhỏ. Bản thân tôi đủ điều kiện kinh tế để có thể nuôi cả 03 con chung; có nhiều thời gian để chăm sóc, nuôi dưỡng, đưa đón con đi học chứ không đúng như lời trình bày của ông N; ông N có công việc ở nước ngoài, phải đi công tác thường xuyên nên việc giao con chung cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng là không đảm bảo; các cháu sinh ra và lớn lên ở Việt Nam, sinh sống và học tập theo phong tục tập quán Việt Nam, ngôn ngữ là tiếng mẹ đẻ - tiếng Việt. Do đó, nếu các con sống cùng ông N tại Cộng hòa Séc sẽ không thể hòa nhập được, ảnh hưởng lớn đến sự phát triển bình thường của các con. Mặt khác, các con Hồ Ngọc H và Hồ Huy H hiện đều đã

trên 07 tuổi, tha thiết được sống với mẹ, do đó đề nghị Tòa án xem xét nguyện vọng của các con.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn và bị đơn đều đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về giải quyết nội dung vụ án: Căn cứ Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Xuân N.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và quá trình tranh tụng tại phiên tòa; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, sau khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn ông Hồ Xuân N cư trú tại Cộng hòa Séc và bà Phạm Thị My M cư trú tại phòng 2702, Khu B, Chung cư G, số 72 đường N, phường T, quận M, thành phố Đà Nẵng (thời điểm thụ lý vụ án) nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng theo quy định tại các Điều 37, 40, 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được áp dụng đối với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn trong vụ án theo quy định tại Điều 122 Luật Hôn nhân và gia đình. [2] Về nội dung: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã công nhận sự thỏa thuận của ông Hồ Xuân N và bà Phạm Thị My M, theo đó giao 03 con chung của ông bà gồm Hồ Ngọc H, sinh ngày 30/9/2021; Hồ Huy H, sinh ngày 17/8/2013 và Hồ Ngọc H1, sinh ngày 14/11/2018 cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng, ông N không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án ông Hồ Xuân N trình bày bà M không đủ điều kiện để nuôi dưỡng cả 03 người con chung, bà M có lối sống buông thả, cách dạy con không đúng mực, đánh đập, hăm dọa, chửi bới đuổi các con ra khỏi nhà. Ông N tự tiến hành xét nghiệm ADN kết quả người con thứ ba là Hồ Ngọc H1 không phải con chung của hai vợ chồng, ông N cho rằng trong quá trình hôn nhân bà M đã vi phạm Luật Hôn nhân và gia đình, ảnh hưởng đến tâm lý của các con; bản thân ông đủ điều kiện về kinh tế để có thể chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung Ngọc Hà và Huy Hoàng.

[4] Bà Phạm Thị My M không thừa nhận những nội dung ông N trình bày, bà trình bày cuộc sống của bà và các con đã đi vào nề nếp, các con Hồ Huy H và Hồ Ngọc H có nguyện vọng được sống chung với mẹ; hơn nữa hiện bà có công việc,

thu nhập ổn định, có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cả 03 con chung. Bà đề nghị Tòa án giải quyết không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Xuân N.

[5] Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn của ông N thì thấy: Ông N cho rằng bà M không đủ điều kiện để nuôi cả 03 con chung như đã được ghi nhận tại quyết định thuận tình ly hôn, nhưng không có chứng cứ gì để chứng minh. Kết quả xác minh tại tổ dân phố nơi bà M và các con cư trú cũng không thể hiện các nội dung ông N trình bày là đúng. Thực tế, sau khi ly hôn bà M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung; bản thân các cháu Hồ Ngọc H, Hồ Huy H đều trên 07 tuổi, hiện đang được học tập tại Trường tiểu học và trung học cơ sở Đức Trí và đều có nguyện vọng được ở với bà M. Mặt khác, bà M đang có công việc ổn định tại Công ty TNHH Sản xuất thương mại Mỹ thuật Đức Nam và có thu nhập khác từ việc cho thuê 02 bất động sản mà bà có quyền sử dụng đất, có nơi sinh sống ổn định nên có đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Xét thấy, để ổn định về mặt tâm lý, môi trường học tập, sinh hoạt của các con chung nên bà M tiếp tục nuôi dưỡng các cháu là phù hợp với nguyện vọng của cháu H và cháu Huy H. Do đó, căn cứ vào Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình thì không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Đối với kết quả xét nghiệm ADN mà ông N giao nộp cho Tòa án, ông N cho rằng cháu Hồ Ngọc H1 không phải là con chung của ông bà, tuy nhiên ông N không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp sau này có yêu cầu thì khởi kiện bằng vụ án dân sự khác để giải quyết.

[7] Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu ai phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Hồ Xuân N phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: khoản 3 Điều 28; khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 174; Điều 469 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/NQUBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Xuân N về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” đối với bà Phạm Thị My M.

2. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Hồ Xuân N phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0002891 ngày 18 tháng 5 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông N đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Văn Mạnh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

